TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bản án số: 25/2018/HSST Ngày: 30/01/2018	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: *Ông Quách Mạnh Thành*

- Các Hội thẩm nhân dân: *Bà Nguyễn Anh Thư*

ễng Nguyễn Thanh Dũng

-Thư ký phiên toà: *Bà Đỗ Thị Minh Hiếu*- Thư ký tũa ỏn .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên toà: *ông Hoàng Thanh Hải* - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2018/HSST ngày 11/01/2018 Theo quyết đinh đưa ra xét xử số 21/QĐXX – ST ngày16 / 01 /2018 đối với hai bị cáo:

1. **LÊ TRUNG K**- Sinh năm: 1996; ĐKHKTT: tổ 9,phường H, quận H, Hà Nội; Chỗ ở: phường H, quận H, HN;Nghề nghiệp tự do; Văn hóa: 9/12; Con ông: Lê Quốc H; Con bà: Vũ Thị Bích N; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 13/7/2017; hiện đang bị tạm giam tại trại giam số 2- Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa

2. **NGUYỄN ĐÌNH B** - Sinh năm: 1991; ĐKHKTT: đường N, Phường H, quận H, HN; Chỗ ở: đường N, Phường H, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa; 9/12; Con ông: Nguyễn Đình B; Con bà: Đặng Thị T; Tiền án, tiền sự: -7/2009

đi cơ sở giáo dục đến tháng 6/2010; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 13/7/2017; hiện đang bị tạm giam tại trại giam số 2- Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Minh H – sinh năm 1982; anh Lã Lê D, anh Nguyễn Duy K, anh Ngô Quang T, anh Nguyễn Cao K. có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 13/7/2017 K có bạn xã hội tên L gọi điện hỏi K để mua ma túy đá. K báo giá 1.200.000 đồng/1 gam ma túy đá, L đồng ý mua. Sau đó, K sang nhà gặp và nói cho B toàn bộ việc thỏa thuận mua bán ma túy đá với L. B biết một người bán ma túy đá với giá 900.000 đồng/1 gam nên đó thỏa thuận với K đi mua ma túy để bán cho L kiếm lời 300.000 đồng. B và K đến khu vực bến xe nước Ngầm mua của một nam thanh niên không quen biết 01 túi nilon trong suốt có mép dán kích thước khoảng 03 x 03 cm bên trong chứa hạt tinh thể màu trắng với giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Sau khi mua xong B và K đó ra khu vực sau bến xe Nước Ngầm chia gói ma túy đá trên ra 02 gúi nilon kích thước 1,5x1,5 cm đưa cho K cầm để bán cho L với giá 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) và 1 túi ma túy còn lại B cất vào túi quần để khi nào có người có nhu cầu mua sẽ bán tiếp. Khi B đi xe máy chở K đến phố K để bán ma túy đang chuẩn bị giao dịch bán cho L thì bị CAP G phát hiện kiểm tra thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 5731/KLGĐ-PC54 ngày 1/10/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự -CATP Hà Nội kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 02 gúi nilon thu giữ của Lê Trung K có tổng trong lượng: 0,377 gam, đều không tìm thấy thành phần chất ma túy. Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon thu giữ của Nguyễn Đình B có trọng lượng 1,733 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy. (BL 54A).

Ngày 9/10/2017 Nguyễn Đình B thay đổi lời khai và không thừa nhận việc B với K đang giao dịch ma túy cho L mà chỉ cùng K tàng trữ ma túy để sử dụng, sau khi bị công an bắt giữ, chứng kiến việc giám định sơ bộ chất ma túy thì B mới biết là số tinh thể Công an phát hiện thu giữ không phải là ma túy đá. Tuy nhiên căn cứ vào lời khai ban đầu của 2 bị can khai phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu điều tra, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Đình B và Lê Trung K mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán lại cho đối tượng L để kiếm lời.

Cơ quan điều tra đó tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đình B và Lê Trung K nhưng không phát hiện được gì liên quan đến ma túy. (BL 74, 101)

Tiến hành dẫn giải Nguyễn Đình B và Lê Trung K nhưng không xác định được người đã bán ma túy cho B và K, B và K đều không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của nam thanh niên trên nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ (BL 57).

Đối với nam thanh niên tên L mua ma túy của K và B đó bỏ chạy thoát, B và K đều không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể do đó cơ quan công an không đủ căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối với các đồ vật khác thu giữ của Nguyễn Đình B bao gồm: 01 điện thoại di động Iphone 4S màu đen; 01 điện thoại di động GOLY màu xanh đen và số tiền 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghàn đồng) là tài sản của B.

Đối với các đồ vật khác thu giữ của Lê Trung K: số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghàn đồng) là tiền đang giao dịch là tiền mua bán ma túy, số tiền 60.000 đồng, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS: 29H1 – 543.04 là tài sản của K.

Tại cáo trạng số 367 ngày 27/10/2017của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội đã truy tố Nguyễn Đình B , Lê Trung K về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194 bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lê Trung K mức án từ 24 tháng đến 26 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194 bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt : Nguyễn Đình B mức án từ 26 tháng đến 28 tháng tù. Đề nghị miễn phạt tiền;

Ap dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Xử lý vật chứng :

-Tịch thu tiêu hủy 02 bao niêm phong bên trong có chứa hạt tinh thể màu trắng, bên ngoài có chữ ký kép của bị can và giám định viên.

-Tịch thu tiêu hủy 02 bao niêm phong bên trong có chứa hạt tinh thể màu trắng, bên ngoài có chữ ký kép của bị can và giám định viên.

- Trả lại cho bị cáo K số tiền 60.000 đồng hiện đang tạm nộp vào tài khoản tạm giữ của chi cục thi hành án quận Hoàng Mai nhưng giữ lại đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 4s số Imei: 01319003265941thu giữ của bị cáo B do sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo B 01 điện thoại di động nhãn hiệu GoLy và số tiền 1.100.000 đồng thu giữ của bị cáo B nhưng giữ lại đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 xe máy Wave màu đen BKS: 29H1 – 543.04 và số tiền 400.000đồng và 01 điện thoại di động Iphone 6 số Imei:359263064465264 thu giữ của K

Tại phiên toà bị cáo Lê Trung K, Nguyễn Đình B khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, hai bị cáo thừa nhận trong ngày 13/7/2017 đã cùng nhau đi mua ma túy mục đích để K bán kiếm lời. Bị cáo B biết việc đi mua ma túy hộ K là vi phạm

pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hai bị cáo biết được ma túy giả là từ lúc nhận kết luận giám định số 5731/KLGĐ- PC54 ngày 01 tháng 10 năm 2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội. Hai bị cáo thừa nhận cáo trạng Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Lời khai những người làm chứng tại phiên tòa cũng phù hợp như đúng lời khai của hai bị cáo tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của hai bị cáo: Bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩmtra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Cụng an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đó thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, hai bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

Viện Kiểm Sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo Lê Trung K, bị cáo Nguyễn Đình B về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 sủa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ.

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 13/7/2017, tại Phường G, quận H, Hà Nội, tổ công tác CAP G phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Đình B và Lê Trung K đang mua bán trái phép chất ma túy với 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã thu giữ của B có 01 (một) túi nilon trong suốt có mép dán kích thước khoảng 03 x 03 cm bên trong chứa hạt tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động Iphone 4S màu đen; 01 điện thoại di động GOLY màu xanh đen và số tiền 1.100.000 đồng (Một triệu

một trăm nghàn đồng). Thu giữ của K có 02 (hai) gói nilon màu trắng kích thước khoảng 1,5 x 1,5 cm bên trong chứa hạt tinh thể màu trắng, số tiền 60.000 đồng (Sáu mươi nghàn đồng), 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS: 29H1 – 543.04. Quá trình kiểm tra, nam thanh niên giao dịch với B và K bỏ chạy thoát; thu giữ 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng) dưới đất là tiền của đối tượng mua ma túy bỏ lại.

Mặc dù kết quả giám định kết luận tinh thể mà B, K mua bán không có thành phần chất ma túy nhưng căn cứ theo chứng cứ có trong hồ sơ, nhận thức ban đầu của B và K là mua ma túy để bán lại. Căn cứ điểm 1.4 khoản 1 mục I thông tư liên tịch số 17/2007 ngày 24/12/2007 và khoản 2 điều 1 thông tư 08/2015 ngày 14/11/2015 của liên ngành tư pháp Trung Ương hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII các tội phạm về ma túy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Lê Trung K và Nguyễn Đình B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo Lê Trung K , bị cáo Nguyễn Đinh B phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 sủa đổi bổ sung năm 2009.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó chẳng những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, bởi ma tuý là chất độc dược huỷ hoại sức khoẻ của con người, ảnh hưởng đến thế hệ tương lai, làm suy kiệt kinh tế đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm nghiêm trọng khác. Cũng chính từ tệ nạn ma tuý đã làm lan truyền căn bệnh AIDS gây nguy hiểm cộng đồng.

Vai trò phạm tội của từng bị cáo như sau:

Bị cáo Lê Trung K nhân thân chưa tiền án chưa tiền sự phạm tội lần đầu với vai trò bị cáo là người trực tiếp nhận điện thoại và thỏa thuận mua ma túy với L và liên hệ trao đổi với Nguyễn Đình B để đi mua ma túy tổng hợp, bị cáo đã dùng xe máy của mình chở Nguyễn Đình B đi mua ma túy. Sau khi mua ma túy xong bị cáo trực tiếp liên lạc điện thoại với L để giao dịch ma túy. Đang giao dịch mua bán ma

túy với L thì bị công an bắt. Bị cáo hưởng lời 200.000 đồng, còn việc ma túy giả là ngoài ý muốn của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Đình B có nhân thân 01 tiền sự năm 2010 đã xóa . Vai trò của bị cáo là giúp sức tích cực cho bị cáo K thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo B biết việc đi mua ma túy hộ K là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tinh thực hiện. Bị cáo hưởng lời 100.000 đồng, bị cáo B đó bỏ ra 3.000.000 đồng mua ma túy của một người đàn ông ở bến xe nước ngầm, còn việc ma túy giả là ngoài ý muốn của bị cáo . Bị cáo B chia thành 02 gói nhỏ để K đi bán cho L, 01 gói còn lại bị cáo cất trong người để ai có nhu cầu mua ma túy thì bị cáo bán.

Mặc dù bị cáo K có vai trò chính trong vụ án nhưng nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự phạm tội lần đầu. Bị cáo B có vai giúp sức tích cực như khi bị cáo K đã kể lại việc L nhờ bị cáo đi mua túy , nhưng K không biết chỗ thì bị cáo đã đồng ý ngay và là là người trực tiếp mua ma túy. Nên khi lượng hình bị cáo B phải có mức hình phạt cao hơn bị cáo K.

Tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với từng bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Trung K, Nguyễn Đình B không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Trung K , gia đình có công cách mạng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét hai bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thái độ ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sủa đổi bổ sung năm 2017 để giảm cho hai bị cáo một phần hình phạt.

Ngoài hình phạt chính lẽ ra phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ Luật Hình Sự. Song xét thấy hai bị cáo không có

nghề nghiệp, bản thân đều là những con nghiện, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền, do vậy nên miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung này.

*Về biện pháp tư pháp và xử lý tang vật:

- 02 bao niêm phong bên trong có chứa hạt tinh thể màu trắng, bên ngoài có chữ ký kép của bị can và giám định viên cần tịch thu tiêu hủy

- Số tiền 60.000 đồng thu giữ của bị cáo K do không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại đảm bảo thi hành án

- Tịch thu 01 điện thoại di động Iphone 4s số Imei: 01319003265941 thu giữ của bị cáo B do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo B 01 điện thoại di động nhãn hiệu GoLyvà số tiền 1.100.000 đồng thu giữ của bị cáo B do không sử dụng vào việc phạm tội nhưng giữ lại đảm bảo thi hành án.

- 01 xe máy Wave màu đen BKS: 29H1 – 543.04 và số tiền 400.000đồng và 01 điện thoại di động Iphone 6 số Imei:359263064465264 thu giữ của K. Do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Hai bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: - Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sủa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Trung K 24 (hai mươi bốn) tháng** tù, về tội" Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2017.

Căn cứ: - Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Điểm s khoản 1 Điều 51 ; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sủa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đình B 26 (hai mươi sáu) tháng** tù, về tội" Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2017.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền cho hai bị cáo

- Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Ap dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Trả lại cho bị cáo K số tiền 60.000 đồng hiện đang tạm nộp vào tài khoản tạm giữ của chi cục thi hành án quận Hoàng Mai nhưng giữ lại đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 4s số Imei: 01319003265941thu giữ của bị cáo B.

- Trả lại cho bị cáo B 01 điện thoại di động nhãn hiệu GoLy và số tiền 1.100.000 đồng nhưng giữ lại đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 xe máy Wave màu đen BKS: 29H1 – 543.04 và số tiền 400.000đồng và 01 điện thoại di động Iphone 6 số Imei:359263064465264 thu giữ của K

(Tang vật trên đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo biên bản giao vật chứng số 56 ngày 23/11/2017 tại cơ quan thi hành án quận Hoàng Mai).

- Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kốm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 231; 234 Bộ luật tố tụng hình sự: Hai bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND quận Hoàng Mai
- Bị cáo.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Quách Mạnh Thành